

Số: /KH-UBND

Tuyên Quang, ngày tháng 02 năm 2024

**KẾ HOẠCH**  
**Hợp tác truyền thông của tỉnh Tuyên Quang**  
**và các cơ quan báo chí Trung ương giai đoạn 2024 - 2026**

Căn cứ Chỉ thị số 07/CT-TTg ngày 21 tháng 3 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường công tác truyền thông chính sách;

Căn cứ Kế hoạch số 137/KH-UBND ngày 20/6/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về triển khai thực hiện Chỉ thị số 07/CT-TTg ngày 21 tháng 3 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường công tác truyền thông chính sách;

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch hợp tác truyền thông của tỉnh Tuyên Quang và các cơ quan báo chí Trung ương giai đoạn 2024 - 2026, như sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1. Mục đích**

a) Thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về thông tin trên báo chí; nâng cao chất lượng, hiệu quả trong việc tuyên truyền, phổ biến, đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, góp phần phát triển kinh tế - văn hóa - xã hội, tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc, bảo đảm quốc phòng, an ninh của địa phương.

b) Tuyên truyền, quảng bá văn hóa, con người, vùng đất, những tiềm năng, lợi thế, chính sách đầu tư của tỉnh Tuyên Quang với bạn bè trong nước và quốc tế. Qua đó, xây dựng hình ảnh về một tỉnh Tuyên Quang chủ động, tích cực, năng động, sáng tạo và phát triển bền vững; huy động, khai thác và sử dụng hiệu quả các nguồn lực của tỉnh, xây dựng và phát triển tỉnh Tuyên Quang nhanh và bền vững.

c) Các ngành, các địa phương tăng cường phối hợp, chủ động cung cấp thông tin cho các cơ quan báo chí Trung ương; các hoạt động báo chí, truyền thông phải triển khai nhanh chóng và hiệu quả, kịp thời định hướng dư luận xã hội.

d) Xây dựng mối quan hệ tốt đẹp giữa tỉnh Tuyên Quang và các cơ quan báo chí, truyền thông trong cả nước.

## **2. Yêu cầu**

a) Kế hoạch hợp tác truyền thông được xây dựng dựa trên mối quan hệ, hợp tác, cùng nhau phát triển giữa tỉnh Tuyên Quang và các cơ quan báo chí, truyền thông Trung ương.

b) Các cơ quan báo chí được ký kết hợp tác tổ chức thông tin, tuyên truyền, quảng bá về địa phương đảm bảo chính xác, kịp thời, khách quan, trung thực, theo đúng định hướng chính trị của Đảng, pháp luật của Nhà nước; đáp ứng xu thế hội nhập và phát triển trong giai đoạn đổi mới của đất nước, quốc tế. Việc cung cấp thông tin, truyền thông từng lĩnh vực hoạt động của tỉnh phải có đầu mối rõ ràng, có phân công, phân nhiệm theo kế hoạch đã được phê duyệt.

## **II. NỘI DUNG, CƠ QUAN HỢP TÁC TRUYỀN THÔNG**

### **1. Nội dung truyền thông**

a) Thông tin, tuyên truyền công tác lãnh đạo, chỉ đạo triển khai các nhiệm vụ kinh tế - xã hội hằng năm; trong đó, tập trung thông tin chủ trương, các giải pháp, kết quả triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh nhiệm kỳ 2020 - 2025, nhiệm kỳ 2025-2030.

b) Truyền thông chính sách của tỉnh trên tất cả các lĩnh vực từ khi hoạch định chủ trương, xây dựng, hoàn thiện, ban hành và thực thi chính sách.

c) Thông tin, tuyên truyền toàn diện những thành tựu trong phát triển kinh tế - xã hội, an ninh, quốc phòng của tỉnh; Chương trình phục hồi kinh tế bền vững, bảo đảm triển khai các giải pháp thích ứng với lộ trình kiểm soát dịch bệnh; thông tin, tuyên truyền kết quả quan trọng trong thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 – 2030; Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 – 2025; Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh và Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn tiếp theo.

d) Quảng bá các sự kiện kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh trên địa bàn tỉnh; quảng bá về tiềm năng, thế mạnh của tỉnh, các chính sách thu hút đầu tư, hợp tác trong hoạt động sản xuất kinh doanh đến với các nhà đầu tư trong và ngoài nước; việc triển khai các dự án trọng điểm của tỉnh; thu hút phát triển, xây dựng thương hiệu du lịch Tuyên Quang mang tính đặc trưng riêng, tạo sự quan tâm, đánh giá cao của xã hội trong nước và quốc tế.

đ) Tuyên truyền công tác đảm bảo trật tự an toàn giao thông; kết quả công tác cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư; chương trình xúc tiến đầu tư, nâng cao năng lực cạnh tranh và tăng cường thu hút đầu tư trên địa bàn tỉnh

Tuyên Quang; công tác dân tộc, tôn giáo; du lịch, bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa đặc sắc, độc đáo của các dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh, thực hiện tốt chính sách về bảo tồn các giá trị văn hóa phi vật thể, về giá trị văn hóa truyền thống các dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh.

e) Tuyên truyền quan điểm, mục tiêu, giải pháp thực hiện chuyển đổi số, xây dựng đô thị thông minh, xây dựng chính quyền điện tử tiến tới xây dựng chính quyền số trên địa bàn tỉnh.

g) Tuyên truyền về công tác quản lý quy hoạch, trật tự và xây dựng đô thị, bảo vệ môi trường.

h) Tuyên truyền về phát triển văn hóa - xã hội, đảm bảo an sinh xã hội, nâng cao chất lượng giáo dục, y tế, du lịch, khoa học công nghệ.

i) Tuyên truyền về công tác thanh tra, kiểm tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại tố cáo; công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí.

k) Tuyên truyền đấu tranh phản bác những thông tin sai sự thật, thiếu hoặc không chính xác, gây ảnh hưởng đến hình ảnh, uy tín của tỉnh. Thông tin về quan hệ hợp tác giữa tỉnh với các tổ chức, địa phương nước ngoài; thông tin về sự chủ động và tích cực tham gia các cơ chế hợp tác đa phương, diễn đàn, hội nghị khu vực và quốc tế nhằm quảng bá hình ảnh và thế mạnh của tỉnh. Thông tin về lĩnh vực hội nhập kinh tế quốc tế của tỉnh Tuyên Quang; tiềm năng, thế mạnh, chính sách của tỉnh trong xúc tiến thương mại, thu hút đầu tư, đồng hành và hỗ trợ doanh nghiệp; thời cơ, thuận lợi và khó khăn, thách thức đối với tỉnh trong hội nhập kinh tế quốc tế.

## **2. Loại hình và hình thức thể hiện**

a) Báo in, báo điện tử: Tin, bài, phóng sự, ký, bài phỏng vấn, tranh, ảnh...

b) Báo nói, báo hình: Tin, bài, phóng sự, ký, bài phỏng vấn, tọa đàm, giao lưu...

## **3. Cơ quan hợp tác truyền thông**

Các cơ quan báo chí trong cả nước; ưu tiên và lựa chọn các cơ quan báo chí Trung ương, ngành có văn phòng đại diện, cử phóng viên thường trú trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang, có lượng phát hành cao, lưu lượng bạn đọc truy cập lớn và có tôn chỉ, mục đích phù hợp với nội dung hợp tác truyền thông.

*(Chi tiết tại phụ lục đính kèm)*

## **III. THỜI GIAN THỰC HIỆN: Giai đoạn 2024 - 2026**

## **IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch từ nguồn ngân sách Nhà nước theo quy định và các nguồn kinh phí hợp pháp khác (nếu có).

2. Kinh phí triển khai thực hiện Kế hoạch: **1.785.000.000** đồng/năm (*Một tỷ bảy trăm tám mươi lăm triệu đồng/năm*).

## **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Đề nghị Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy**

Định hướng nội dung tuyên truyền sát yêu cầu nhiệm vụ, phục vụ hiệu quả nhiệm vụ chính trị của địa phương.

### **2. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Người phát ngôn của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh**

Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, các sở, ban, ngành, địa phương, đơn vị có liên quan thực hiện các nội dung thông tin chính thống theo thẩm quyền để các cơ quan báo chí đã ký kết văn bản hợp tác truyền thông và các cơ quan báo chí khác kịp thời thông tin tuyên truyền, định hướng dư luận xã hội.

### **3. Sở Thông tin và Truyền thông**

a) Chủ trì, theo dõi, đôn đốc, tổng hợp việc triển khai nội dung Kế hoạch, định kỳ báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

b) Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan báo chí và các cơ quan, đơn vị liên quan trong việc tuyên truyền trên báo chí về các sự kiện, vấn đề có tác động lớn trong xã hội thuộc phạm vi quản lý nhằm định hướng dư luận xã hội.

c) Thực hiện việc ký kết hợp tác truyền thông với các cơ quan báo chí trên cơ sở kinh phí và cơ quan báo chí đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt tại Kế hoạch này.

Đối với các cơ quan báo chí phát sinh ngoài các cơ quan báo chí đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt, Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan và căn cứ vào tình hình thực tế của tỉnh tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh chủ trương ký kết hợp tác truyền thông theo quy định.

d) Làm đầu mối, hướng dẫn, đôn đốc các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố trong việc cung cấp thông tin triển khai công tác tuyên truyền và thực hiện tốt quy chế phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

đ) Đề xuất khen thưởng đối với các cơ quan báo chí, tác giả/nhóm tác giả có nhiều bài báo chất lượng, phản ánh khách quan, chân thực; có tính lan tỏa, tạo được sự đồng thuận trong xã hội.

e) Theo dõi, tổng hợp thông tin, kịp thời đề xuất các giải pháp tăng cường hiệu quả công tác hợp tác truyền thông giữa tỉnh và các cơ quan báo chí.

g) Tổng hợp các khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch; tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh điều chỉnh, giải quyết vướng mắc để phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương.

#### **4. Sở Tài chính**

a) Hằng năm, căn cứ đề nghị phân bổ dự toán của Sở Thông tin và Truyền thông về các nội dung thực hiện truyền thông và quy định tại Kế hoạch này, Sở Tài chính chủ trì phối hợp với các cơ quan có liên quan thẩm định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí thực hiện theo quy định.

b) Hướng dẫn việc thực hiện sử dụng, thanh toán, quyết toán kinh phí theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước, theo quy định của pháp luật về đấu thầu, đặt hàng, giao nhiệm vụ.

#### **5. Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố**

a) Thực hiện nghiêm nội dung trả lời báo chí hoặc những yêu cầu về việc tham gia tọa đàm, trả lời phỏng vấn, hợp tác thuộc nhiệm vụ được phân công theo đúng quy định tại Nghị định số 09/2017/NĐ-CP ngày 09/02/2017 của Chính phủ Quy định chi tiết việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của các cơ quan hành chính nhà nước.

b) Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông đề xuất các nội dung thông tin cần tuyên truyền trên báo chí.

c) Chủ trì chuẩn bị nội dung, cung cấp thông tin báo chí về lĩnh vực quản lý; kịp thời trả lời những vấn đề dư luận xã hội quan tâm theo đúng quy định về phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của các cơ quan hành chính nhà nước. Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan báo chí trong việc cung cấp thông tin chính thống những vấn đề cần thiết phải tuyên truyền trên báo chí về các chính sách sự kiện, vấn đề quan trọng, có tác động lớn trong xã hội thuộc phạm vi quản lý nhằm định hướng dư luận xã hội.

d) Có trách nhiệm cử người phát ngôn và cung cấp thông tin về các nội dung tuyên truyền trên theo đề nghị của các cơ quan báo chí, truyền thông hợp tác theo quy định. Tạo điều kiện thuận lợi cho các nhà báo, phóng viên tác nghiệp, thực hiện công tác tuyên truyền về địa phương.

đ) Chủ động phối hợp với các cơ quan báo chí, truyền thông trong việc cung cấp thông tin chính thống, kịp thời xử lý khủng hoảng truyền thông, thông tin sai sự thật, thông tin một chiều liên quan đến địa bàn, lĩnh vực phụ trách.

e) Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có phát sinh các khó khăn, vướng mắc thì kịp thời phản ánh với Sở Thông tin và Truyền thông, để tổng hợp trình cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết.

### **5. Cơ quan báo chí hợp tác truyền thông**

a) Căn cứ vào nội dung Kế hoạch này, chủ động đề xuất các nội dung tuyên truyền và phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện công tác tuyên truyền kịp thời, hiệu quả, lan tỏa sâu rộng đến Nhân dân.

b) Phối hợp chặt chẽ với Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan, đơn vị, địa phương để được cung cấp thông tin kịp thời, chính xác và phối hợp xử lý khi có khủng hoảng truyền thông, thông tin sai sự thật, thông tin một chiều.

c) Đối với những vấn đề đang được dư luận quan tâm nhưng chưa có thông tin cụ thể, rõ ràng, kịp thời liên hệ cơ quan chức năng của tỉnh để xác minh, kiểm chứng, làm rõ thông tin trước khi truyền thông, đảm bảo khách quan, chính xác, góp phần thông tin kịp thời, ổn định dư luận xã hội.

d) Tổng hợp các ý kiến bình luận, cả tích cực và tiêu cực để cùng phối hợp, hỗ trợ địa phương trong định hướng, phúc đáp thông tin độc giả.

đ) Quản lý chặt chẽ nội dung thông tin trên báo chí; việc đặt tit tin, bài phải phù hợp với nội dung thông tin để tránh gây hiểu lầm.

Căn cứ Kế hoạch này và chức năng, nhiệm vụ được giao, các cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả; báo cáo kết quả thực hiện công tác hợp tác truyền thông với các cơ quan báo chí gửi Sở Thông tin và Truyền thông trước ngày **25 tháng 11 hằng năm** để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, kịp thời thông tin về Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

#### ***Nơi nhận:***

- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các PCT UBND tỉnh;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Ban Văn hóa - Xã hội, HĐND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành;
- UBND huyện, thành phố;
- Chánh VP, Phó CVP UBND tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh;
- Phòng THCBKS;
- Lưu: VT, THCBKS (T)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Hoàng Việt Phương**

**PHỤ LỤC**  
**DANH SÁCH CÁC CƠ QUAN BÁO CHÍ HỢP TÁC TRUYỀN THÔNG**  
**TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH TUYÊN QUANG GIAI ĐOẠN 2024 - 2026**  
(Kèm theo Kế hoạch số: /KH-UBND ngày /02/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

STT	Cơ quan báo chí hợp tác truyền thông	Nội dung hợp tác	Cơ quan chủ trì thực hiện	Cơ quan phối hợp thực hiện	Thời gian thực hiện	Kinh phí hợp tác truyền thông (triệu đồng/năm)
1	Báo Nhân dân	Các nội dung tuyên truyền nêu tại Mục 1, Phần II của Kế hoạch này và một số nội dung khác tùy theo yêu cầu, tình hình thực tế của địa phương	Sở Thông tin và Truyền thông	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Hàng năm	200
2	Thông tấn xã Việt Nam	Các nội dung tuyên truyền nêu tại Mục 1, Phần II của Kế hoạch này và một số nội dung khác tùy theo yêu cầu, tình hình thực tế của địa phương	Sở Thông tin và Truyền thông	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Hàng năm	300
3	Báo Dân tộc và Phát triển	Các nội dung tuyên truyền nêu tại Mục 1, Phần II của Kế hoạch này và một số 1 nội dung khác tùy theo yêu cầu, tình hình thực tế của địa phương	Sở Thông tin và Truyền thông	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Hàng năm	310
4	Báo Pháp luật Việt Nam	Các nội dung tuyên truyền nêu tại Mục 1, Phần II của Kế hoạch này và một số nội dung khác tùy theo yêu cầu, tình hình thực tế của địa phương	Sở Thông tin và Truyền thông	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Hàng năm	200

<b>STT</b>	<b>Cơ quan báo chí hợp tác truyền thông</b>	<b>Nội dung hợp tác</b>	<b>Cơ quan chủ trì thực hiện</b>	<b>Cơ quan phối hợp thực hiện</b>	<b>Thời gian thực hiện</b>	<b>Kinh phí hợp tác truyền thông (triệu đồng/năm)</b>
5	Báo Thanh niên	Các nội dung tuyên truyền nêu tại Mục 1, Phần II của Kế hoạch này và một số nội dung khác tùy theo yêu cầu, tình hình thực tế của địa phương	Sở Thông tin và Truyền thông	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Hàng năm	150
6	Báo Giao thông	Các nội dung tuyên truyền nêu tại Mục 1, Phần II của Kế hoạch này và một số nội dung khác tùy theo yêu cầu, tình hình thực tế của địa phương	Sở Thông tin và Truyền thông	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Hàng năm	100
7	Báo Nông nghiệp Việt Nam	Các nội dung tuyên truyền nêu tại Mục 1, Phần II của Kế hoạch này và một số nội dung khác tùy theo yêu cầu, tình hình thực tế của địa phương	Sở Thông tin và Truyền thông	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Hàng năm	100
8	Báo Nông thôn ngày nay	Các nội dung tuyên truyền nêu tại Mục 1, Phần II của Kế hoạch này và một số nội dung khác tùy theo yêu cầu, tình hình thực tế của địa phương	Sở Thông tin và Truyền thông	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Hàng năm	100



STT	Cơ quan báo chí hợp tác truyền thông	Nội dung hợp tác	Cơ quan chủ trì thực hiện	Cơ quan phối hợp thực hiện	Thời gian thực hiện	Kinh phí hợp tác truyền thông (triệu đồng/năm)
9	Báo Tiền phong	Các nội dung tuyên truyền nêu tại Mục 1, Phần II của Kế hoạch này và một số nội dung khác tùy theo yêu cầu, tình hình thực tế của địa phương	Sở Thông tin và Truyền thông	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Hàng năm	100
10	Báo VietnamNet	Các nội dung tuyên truyền nêu tại Mục 1, Phần II của Kế hoạch này và một số nội dung khác tùy theo yêu cầu, tình hình thực tế của địa phương	Sở Thông tin và Truyền thông	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Hàng năm	100
11	Một số báo, tạp chí chuyên ngành khác	Căn cứ và tình hình thực tiễn để tuyên truyền trên một số vấn đề phát sinh phù hợp đặc điểm tình hình của địa phương	Sở Thông tin và Truyền thông	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Hàng năm	100
	Công tác khen thưởng cho các cơ quan báo chí, tác giả có nhiều bài báo chất lượng, phản ánh khách quan, chân thực; có tính lan tỏa, tạo được sự đồng thuận trong xã hội.		Sở Thông tin và Truyền thông	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Hàng năm	25
<b>Tổng: 1.785.000.000 đồng (Một tỷ bảy trăm tám mươi lăm triệu đồng)</b>						